*Chương 1*
**CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DẠY HỌC TÍCH HỢP**

**1.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN**
**1.1.1. Tích hợp**

          Theo từ điển Tiếng Việt: “*Tích hợp là sự kết hợp những hoạt động, chương trình hoặc các thành phần khác nhau thành một khối chức năng. Tích hợp có nghĩa là sự thống* *nhất, sự hòa hợp, sự kết hợp*”.
          Theo từ điển Giáo dục học: “*Tích hợp là hành động liên kết các đối tượng nghiên cứu, giảng dạy, học tập của cùng một lĩnh vực hoặc vài lĩnh vực khác nhau trong cùng một kế hoạch dạy học”.*
          Trong tiếng Anh, tích hợp được viết là “*integration*” một từ gốc Latin (integer) có nghĩa là “whole” hay “*toàn bộ, toàn thể*”. Có nghĩa là sự phối hợp các hoạt động khác nhau, các thành phần khác nhau của một hệ thống để bảo đảm sự hài hòa chức năng và mục tiêu hoạt động của hệ thống ấy.
         Đưa tư tưởng sư phạm tích hợp vào trong quá trình dạy học là cần thiết. dạy học tích hợp là một xu hướng của lí luận dạy học và được nhiều nước trên thế giới thực hiện.

**1.1.2. Mục đích của dạy học tích hợp**

        Chương trình dạy nghề truyền thống phần lớn là theo quan điểm tiếp cận nội dung. Chương trình dạy nghề được thiết kế thành các môn học lý thuyết và môn học thực hành riêng lẻ nhau. Chính vì vậy loại chương trình này có những hạn chế:
     -    Quá nặng về phân tích lý thuyết, không định hướng thực tiễn và hành động.
     -    Thiếu và yếu trong phát triển kỹ năng quan hệ qua lại giữa các cá nhân (kỹ năng giao tiếp).
     -    Lý thuyết và thực hành tách rời nhau ít có mối quan hệ.
     -    Không giúp người học làm việc tốt trong các nhóm.
     -    Nội dung trùng lắp, học có tính dự trữ.
     -    Không phù hợp với xu thế học tập suốt đời…
        Cùng với xu thế đổi mới về giáo dục tại Việt Nam, thì chương trình dạy nghề trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp được thiết kế theo quan điểm kết hợp môn học và mô đun kỹ năng hành nghề. Các mô đun được xây dựng theo quan điểm hướng đến năng lực thực hiện. Mô đun là một đơn vị học tập có tính trọn vẹn, tích hợp giữa lý thuyết và thực hành để người học sau khi học xong có năng lực thực hiện được công việc cụ thể của nghề nghiệp. Như vậy dạy học các mô đun thực chất là dạy học tích hợp nội dung để nhằm hướng đến mục đích sau :
     -    Gắn kết đào tạo với lao động.
     -    Học đi đôi với hành, chú trong năng lực hoạt động.
     -    Dạy học hướng đến hình thành các năng lực nghề nghiệp, đặc biệt năng lực hoạt động nghề.
     -    Khuyến kích người học học một cách toàn diện hơn (Không chỉ là kiến thức chuyên môn mà còn học năng lực từ ứng dụng các kiến thức đó).
     -    Nội dung dạy học có tính động hơn là dự trữ.
     -    Người học tích cực, chủ động, độc lập hơn...

**1.1.3. Đặc điểm của dạy học tích hợp**
          Dạy học tích hợp có các đặc điểm sau:

***1.1.3.1. Lấy người học làm trung tâm:***

        Dạy học lấy người học làm trung tâm được xem là phương pháp đáp ứng yêu cầu cơ bản của mục tiêu giáo dục nhất là đối với giáo dục nghề nghiệp, có khả năng định hướng việc tổ chức quá trình dạy học thành quá trình tự học, quá trình cá nhân hóa người học. Dạy học lấy người học là trung tâm đòi hỏi người học là chủ thể của hoạt động học, họ phải tự học, tự nghiên cứu để tìm ra kiến thức bằng hành động của chính mình, người học không chỉ được đặt trước những kiến thức có sẵn ở trong bài giảng của giáo viên mà phải tự đặt mình vào tình huống có vấn đề của thực tiễn, cụ thể và sinh động của nghề nghiệp rồi từ đó tự mình tìm ra cái chưa biết, cái cần khám phá học để hành, hành để học, tức là tự tìm kiếm kiến thức cho bản thân.
        Trong dạy học lấy người học làm trung tâm đòi hỏi người học tự thể hiện mình, phát triển năng lực làm việc nhóm,hợp tác với nhóm, với lớp. Sự làm việc theo nhóm này sẽ đưa ra cách thức giải quyết đầy tính sáng tạo, kích thích các thành viên trong nhóm hăng hái tham gia vào gỉai quyết vấn đề.
        Sự hợp tác giữa người học với người học là hết sức quan trọng nhưng vẫn chỉ là ngoại lực, điều quan trọng nhất là cần phải phát huy nội lực là tính tự chủ, chủ động nổ lực tìm kiếm kiến thức của người học. Còn người dạy chỉ là người tổ chức và hướng dẫn quá trình học tập, đạo diễn cho người học tự tìm kiếm kiến thức và phương thức tìm kiếm kiến thức bằng hành động của chính mình. Người dạy phải dạy cái mà người học cần, các doanh nghiệp đang đòi hỏi để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực có chất lượng cao cho nền kinh tế- xã hội chứ không phải dạy cái mà người dạy có. Quan hệ giữa người dạy và người học được thực hiện dựa trên cơ sở tin cậy và hợp tác với nhau. Trong quá trình tìm kiếm kiến thức của người học có thể chưa chính xác, chưa khoa học, người học có thể căn cứ vào kết luận của nguời dạy để tự kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm về cách học của mình. Nhận ra những sai sót và biết cách sửa sai đó chính là biết cách học.
        Dạy học tích hợp biểu hiện cách tiếp cận lấy người học là trung tâm, đây là xu hướng chung có nhiều ưu thế so với dạy học truyền thống.

***1.1.3.2. Định hướng đầu ra***
       Đặc điểm cơ bản nhất, có ý nghĩa trung tâm của đào tạo nghề theo năng lực thực hiện là định hướng chú ý vào kết quả đầu ra của quá trình đào tạo xem người học có thể làm được cái gì vào những công việc thực tiễn để đạt tiêu chuẩn đầu ra. Như vậy, người học để làm được cái gì đó đòi hỏi có liên quan đến chương trình, còn để làm tốt công việc gì đó trong thực tiễn như mong đợi thì liên quan đến việc đánh giá kết quả học tập. Người học đạt được những đòi hỏi đó còn tùy thuộc vào khả năng của mỗi người. Trong đào tạo, việc định hướng kết quả đầu ra nhằm đảm bảo chất lượng trong quá trình đào tạo, cho phép người sử dụng sản phẩm đào tạo tin tưởng và sử dụng trong một thời gian dài, đồng thời còn góp phần tạo niềm tin cho khách hàng.
        Dạy học tích hợp chú ý đến kết quả học tập của người học để vận dụng vào công việc tương lai nghề nghiệp sau này, đòi hỏi quá trình học tập phải đảm bảo chất lượng và hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ. Từ những kết quả đầu ra đi đến xác định vai trò của người có trách nhiệm tạo ra kết quả đầu ra này, một vai trò tập hợp các hành vi được mong đợi theo nhiệm vụ, công việc mà người đó sẽ thực hiện thật sự. Do đó, đòi hỏi người dạy phải dạy được cả lý thuyết chuyên môn nghề nghiệp vừa phải hướng dẫn quy trình công nghệ, thao tác nghề nghiệp chuẩn xác, phổ biến được kinh nghiệm, nêu được các dạng sai lầm, hư hỏng, nguyên nhân và biện pháp khắc phục, biết cách tổ chức hướng dẫn luyện tập.

***1.1.3.3. Dạy và học các năng lực thực hiện***
        Dạy học tích hợp do định hướng kết quả đầu ra nên phải xác định được các năng lực mà người học cần nắm vững, sự nắm vững này được thể hiện ở các công việc nghề nghiệp theo tiêu chuẩn đặt ra và đã được xác định trong việc phân tích nghề khi xây dựng chương trình. Xu thế hiện nay của các chương trình dạy nghề đều được xây dựng trên cơ sở tổ hợp các năng lực cần có của người lao động trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Phương pháp được dùng phổ biến để xây dựng chương trình là phương pháp phân tích nghề (DACUM) hoặc phân tích chức năng của từng nghề cụ thể. Theo các phương pháp này, các chương trình đào tạo nghề thường được kết cấu theo các mô đun năng lực thực hiện. Điều này cũng đồng nghĩa với việc các nội dung giảng dạy trong mô đun phải được xây dựng theo hướng “tiếp cận theo kỹ năng”.
         Dạy học tích hợp có thể hiểu là một hình thức dạy học kết hợp giữa dạy lý thuyết và dạy thực hành, qua đó ở người học hình thành một năng lực nào đó hay kỹ năng hành nghề nhằm đáp ứng được mục tiêu của mô đun. Dạy học phải làm cho người học có các năng lực tương ứng với chương trình. Do đó, việc dạy kiến thức lý thuyết không phải ở mức độ hàn lâm mà chỉ ở mức độ cần thiết nhằm hỗ trợ cho sự phát triển các năng lực thực hành ở mỗi người học. Trong dạy học tích hợp, lý thuyết là hệ thống tri thức khoa học chuyên ngành về những vấn đề cơ bản, về những quy luật chung của lĩnh vực chuyên ngành đó. Hơn nữa, việc dạy lý thuyết thuần túy sẽ dẫn đến tình trạng lý thuyết suông, kiến thức sách vở không mang lại lợi ích thực tiễn. Do đó, cần gắn lý thuyết với thực hành trong quá trình dạy học. Thực hành là hình thức luyện tập để trau dồi kỹ năng, kỹ xảo hoạt động giúp cho người học hiểu rõ và nắm vững kiến thức lý thuyết. Đây là khâu cơ bản để thực hiện nguyên lý giáo dục học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn. Thực hành phải có đủ phương tiện, kế hoạch, quy trình luyện tập gắn ngay với vấn đề lý thuyết vừa học. Để hình thành cho người học một kỹ năng thì cần phải dạy cho họ biết cách kết hợp và huy động hợp lý các nguồn nội lực (kiến thức, khả năng thực hiện và thái độ) và ngoại lực (tất cả những gì có thể huy động được nằm ngoài cá nhân). Như vậy, người dạy phải định hướng, giúp đỡ, tổ chức, điều chỉnh và động viên hoạt động của người học. Sự định hướng của người dạy góp phần tạo ra môi trường sư phạm bao gồm các yếu tố cần có đối với sự phát triển của người học mà mục tiêu bài học đặt và cách giải quyết chúng. Người dạy vừa có sự trợ giúp vừa có sự định hướng để giảm bớt những sai lầm cho người học ở phần thực hành; đồng thời kích thích, động viên người học nẩy sinh nhu cầu, động cơ hứng thú để tạo ra kết quả mới, tức là chuyển hóa những kinh nghiệm đó thành sản phẩm của bản thân.
        Trong dạy học tích hợp, người học được đặt vào những tình huống của đời sống thực tế, họ phải trực tiếp quan sát, thảo luận, làm bài tập, giải quyết nhiệm vụ đặt ra theo cách nghĩ của mình, tự lực tìm kiếm nhằm khám phá những điều mình chưa rõ chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được giáo viên sắp xếp. Người học cần phải tiếp nhận đối tượng qua các phương tiện nghe, nhìn,...và phân tích đối tượng nhằm làm bộc lộ và phát hiện ra các mối quan hệ bản chất, tất yếu của sự vật, hiện tượng. Từ đó, người học vừa nắm được kiến thức vừa nắm được phương pháp thực hành. Như vậy, người dạy không chỉ đơn thuần truyền đạt kiến thức mà còn hướng dẫn các thao tác thực hành.
         Hoạt động nào cũng cần có kiểm soát, trong dạy học cũng vậy, người dạy cũng cần có sự kiểm soát, củng cố những nhận thức đúng, uốn nắn những nhận thức chưa đúng. Việc kiểm soát sự thực hiện qua thông tin, tự đánh giá, điều chỉnh. Việc đánh giá và xác định các năng lực phải theo các quan điểm là người học phải thực hành được các công việc giống như người công nhân thực hiện trong thực tế. Việc đánh giá riêng từng người khi họ hoàn thành công việc, đánh giá không phải là đem so sánh người học này với người học khác mà đánh giá dựa trên tiêu chuẩn nghề.

**1.2. MỘT SÔ QUAN ĐIỂM DẠY HỌC TRONG TỔ CHỨC DẠY HỌC TÍCH HỢP**
        Hai quan điểm dạy học chủ đạo trong tổ chức dạy học tích hợp:

***1.2.1. Dạy học giải quyết vấnđề***
      ·  **Khái niệm:**Dạy học giải quyết vấn đề là cách thức, con đường mà giáo viên áp dụng trong việc dạy học để làm phát triển khả năng tìm tòi khám phá độc lập của học sinh bằng cách đưa ra các tình huống có vấn đề và điều khiển hoạt động của học sinh nhằm giải quyết các vấn đề.
      ·  **Đặc trưng của dạy học giải quyết vấn đề**
         Dạy học giải quyết vấn đề gồm có bốn đặc trưng sau:
*(1) Đặc trưng cơ bản của dạy học giải quyết vấn đề là xuất phát từ THCVĐ:*
        -  Tình huống có vấn đề (THCVĐ) luôn chứa đựng nội dung cần xác định, một nhiệm vụ cần giải quyết, một vướng mắc cần tháo gỡ... và do vậy, kết quả của việc nghiên cứu và giải quyết THCVĐ sẽ là tri thức mới hoặc phương thức hành động mới đối với chủ thể.

        -  THCVĐ được đặc trưng bởi một trạng thái tâm lý xuất hiện ở chủ thể trong khi giải quyết một bài toán, mà việc giải quyết vấn đề đó cần đến tri thức mới, cách thức hành động mới chưa biết trước đó..
*(2) Quá trình dạy học theo quan điểm GQVĐ được chia thành những giai đoạn có mục đích chuyên biệt:*
        \* Thực hiện dạy học giải quyết vấn đề theo 3 bước:



*Hình 1.5*: Cấu trúc dạy học giải quyết vấn đề theo 3 bước

Bước 1: Tri giác vấn đề
     -  Tạo tình huống gợi vấn đề
     -  Giải thích và chính xác hóa để hiểu đúng tình huống
     -  Phát biểu vấn đề và đặt mục đích giải quyết vấn đề đó
Bước 2:Giải quyết vấn đề
     -  Phân tích vấn đề, làm rõ những mối liên hệ giữa cái đã biết và cái phải tìm
     -  Đề xuất và thực hiện hướng giải quyết, có thể điều chỉnh, thậm chí bác bỏ và chuyển hướng khi cần thiết. Trong khâu này thường hay sử dụng những qui tắc tìm đoán và chiến lược nhận thức như sau: Qui lạ về quen; Đặc biệt hóa và chuyển qua những trường hợp giới hạn; Xem tương tự; Khái quát hóa; Xét những mối liên hệ và phụ thuộc; Suy ngược (tiến ngược, lùi ngược) và suy xuôi (khâu này có thể được làm nhiều lần cho đến khi tìm ra hướng đi đúng)
     -  Trình bày cách giải quyết vấn đề
Bước 3: Kiểm tra và nghiên cứu lời giải
     -  Kiểm tra sự đúng đắn và phù hợp thực tế của lời giải
     -  Kiểm tra tính hợp lý hoặc tối ưu của lời giải
     -  Tìm hiểu những khả năng ứng dụng kết quả
     -  Đề xuất những vấn đề mới có liên quan nhờ xét tương tự, khái quát hóa, lật ngược vấn đề và giải quyết nếu có thể.

**\* Thực hiện dạy học giải quyết vấn đề theo 4 bước**

 

 *Hình 1.6*: Cấu trúc dạy học giải quyết vấn đề theo 4 bước

Bước 1**:***Đưa ra vấn đề:*Đưa ra các nhiệm vụ, tình huống và mục đích của hoạt động
Bước 2**:***Nghiên cứu vấn đề:*Thu thập hiểu biết của học sinh, nghiên cứu tài liệu
Bước 3:*Giải quyết vấn đề:*Đưa ra lời giải, đánh giá chọn phương án tối ưu
Bước 4**:***Vận dụng:*Vận dụng kết quả để giải quyết bài tình huống, vấn đề tương tự.
*(3) Quá trình dạy học theo quan điểm GQVĐ bao gồm nhiều hình thức tổ chức đa dạng*: Quá trình học tập có thể diễn ra với những cách tổ chức đa dạng lôi cuốn người học tham gia cùng tập thể, động não, tranh luận dưới sự dẫn dắt, gợi mở, cố vấn của giáo viên; ví dụ:
     -  Làm việc theo nhóm nhỏ (trao đổi ý kiến, khuyến khích tìm tòi…).
     -  Thực hiện những kỹ thuật hỗ trợ tranh luận (ngồi vòng tròn, chia nhóm nhỏ theo những ý kiến cùng loại...).
     -  Tấn công não (brain storming), đây thường là bước thứ nhất trong sự tìm tòi giải quyết vấn đề (người học thường được yêu cầu suy nghĩ, đề ra những ý hoặc giải pháp ở mức độ tối đa có thể có của mình).
     -  Báo cáo và trình bày (thực hiện nhiều cách làm, từ cá nhân viết, trình bày ở nhóm nhỏ, báo cáo của nhóm trước cả lớp...).
*(4) Có nhiều mức độ tích cực tham gia của học sinh khác nhau:*Tùy theo mức độ độc lập của học sinh trong quá trình giải quyết vấn đề Tùy theo mức độ độc lập của học sinh trong quá trình giải quyết vấn đề, người ta đề  cập đến các cấp độ khác nhau, cũng đồng thời là những hình thức khác nhau của dạy học giải quyết vấn đề như tự nghiên cứu giải quyết vấn đề, tìm tòi từng phần, trình bày giải quyết vấn đề của giáo viên.

**1.2.2. Dạy học định hướng hoạt động**



*Hình 1.7:*Cấu trúc vĩ mô của hoạt động

        Quan điểm đổi mới chất lượng dạy học trong dạy nghề là trang bị cho học sinh các năng lực thực hiện nhiều hơn những tri thức có tính tái hiện lại. Để thực hiện được định hướng đổi mới này phải cần đến các phương thức đào tạo có tính hoạt động và có tính giải quyết vấn đề. Người học cần được trang bị một lượng tri thức cơ bản đồng thời liên kết và định hướng tới các năng lực. Một vấn đề đặt ra ở đây là phương pháp dạy và học nào là mang lại hiệu quả hình thành được ở học sinh các năng lực. Đã từ lâu người ta nghiên cứu tiếp cận lý thuyết hoạt động để thiết kế tổ chức dạy học hướng đến các năng lực trên. Bản chất của dạy học định hướng hoạt động là hướng học sinh vào hoạt động giải quyết các vấn đề kỹ thuật hoặc các nhiệm vụ tình huống nghề nghiệp, nhằm chuẩn bị cho học sinh tham gia vào giải quyết các nhiệm vụ nghề nghiệp.
     -    Một hoạt động bao gồm nhiều hành động và bao giờ cũng nhằm vào đối tượng để chiếm lĩnh nó, chính đối tượng đó trở thành động cơ hoạt động của chủ thể.
     -    Hành động được thực hiện bằng hàng loạt các thao tác để giải quyết những nhiệm vụ nhất định, nhằm đạt mục đích của hành động.

     -   Thao tác gắn liền với việc sử dụng các công cụ, phương tiện trong những điều kiện cụ thể.
Trong bất kỳ hành động có ý thức nào, các yếu tố tâm lý đều giữ những chức năng:
     -    *Định hướng* hành động

     -    *Thúc đẩy* hành động
     -    *Điều khiển* thực hiện hành động
     -    *Kiểm tra, điều chỉnh* hành động
          Vận dụng lý thuyết hoạt động vào hoạt động dạy học tức là phải coi *học sinh là chủ thể* của mọi hoạt động học tập (học lý thuyết, học thực hành, thực tập sản xuất, học các hoạt động văn hóa, xã hội...), *giáo viên cần phải xây dựng nên nội dung hoạt động* đáp ứng yêu cầu của mục tiêu đào tạo thể hiện thành hệ thống những nhiệm vụ cụ thể và tổ chức hoạt động của học sinh thực sự có kết quả.
Trọng tâm kiểu dạy học định hướng hoạt động là tổ chức quá trình dạy học mà trong đó học sinh hoạt động để tạo ra một sản phẩm. Thông qua đó phát triển được các năng lực hoạt động nghề nghiệp. Các bản chất cụ thể như sau:
     -    Dạy học định hướng hoạt động là tổ chức học sinh hoạt động mang tính trọn vẹn, mà trong đó học sinh độc lập thiết kế kế hoạch qui trình hoạt động, thực hiện hoạt động theo kế hoạch và kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động.
     -    Tổ chức quá trình dạy học, mà trong đó học sinh học thông qua hoạt động độc lập ít nhất là theo qui trình cách thức của họ.
     -    Học qua các hoạt động cụ thể mà kết quả của hoạt động đó không nhất thiết tuyệt đối mà có tính chất là mở (các kết quả hoạt động có thể khác nhau).
     -    Tổ chức tiến hành giờ học hướng đến mục tiêu hình thành ở học sinh kỹ năng giải quyết nhiệm vụ nghề nghiệp.
     -    Kết quả bài dạy học định hướng hoạt động tạo ra được sản phẩm vật chất hay ý tưởng.
Về khía cạnh phương pháp dạy học. Giờ học theo kiểu định hướng hoạt động được tổ chức theo qui trình 4 giai đoạn sau:



 *Hình 1.8*: Cấu trúc dạy học định hướng hoạt động

**Giai đoạn 1:**Đưa ra vấn đề nhiệm vụ bài dạy - Trình bày yêu cầu về kết quả học tập (sản phẩm)
          Ở giai đoạn này, giáo viên đưa ra nhiệm vụ bài dạy để học sinh ý thức được sản phẩm hoạt động cần thực hiện trong bài dạy và yêu cầu cần đạt được. Hình thức trình bày rất phong phú và đa dạng, tùy thuộc vào điều kiện và khả năng của giáo viên.
          Nếu có điều kiện thì tổ chức tình huống học tập (THHT) ngay tại lớp học. Nếu trình huống quá phức tạp thì tổ chức cho lớp học tiếp cận ngay tại hiện trường (tham quan hoc tập), hoặc ghi hình hiện trường rồi trình chiếu lại trên lớp. Nếu không có điều kiện thì đơn giảng chỉ là lời kể lại, mô tả lại của giáo viên bằng lời, bằng hình vẽ hay tranh ảnh tượng trưng. Việc này không đơn giản chỉ để dẫn nhập mà còn có nhiều tác động xuyên suốt bài dạy.
          Sản phẩm hoạt động càng phức tạp thì độ khó đối với học sinh càng lớn. Thông thường, các bài học được bắt đầu với các nhiệm vụ đơn giản. Trong giai đoạn này giáo viên không chỉ giao nhiệm vụ mà còn thống nhất, quán triệt với học sinh về kế hoạch, phân nhóm và cung cấp các thông tin về tài liệu liên quan để học sinh chủ động lĩnh hội trong quá trình thực hiện.
**Giai đoạn 2:**Tổ chức lập kế hoạch hoạt động giải quyết vấn đề
          Trong giai đoạn này, giáo viên tổ chức cho học sinh thu thập thông tin qua tình huống học tập (THHT), những gì quan sát được, thâu lượm được, rồi đối chiếu với điều kiện hiện tại. Từ đó xác định cái gì mới chưa biết cần phải học, cái gì đã biết cần vận dụng cái nào khó cần phải hỏi... Như vậy ta thấy THHT đóng vai trò hết sức quan trọng, cho nên xây dựng THHT không phải đơn giản.
          Trên cơ sở phân tích THHT giáo viên tổ chức cho HS lập kế hoạt hành động để giải quyết vấn đề đã xuất hiện trong THHT.
          Sản phẩm thu được của giai đoạn này là bản kế hoạch thực hiện, mà bản thân nó đã được GV chuẩn bị trước khi vào giờ giảng. Thông thường nó bao gồm danh sách các kỹ năng cần hình thành, qui trình thực hiện từng kỹ năng, định lượng thời gian làm việc cho từng kỹ năng và lượng kiến thức lý thuyết mới xen vào khi thực hiện các qui trình đó. Riêng GV cần lưu ý thời điểm xen phần lý thuyết vào giai đoạn của quá trình hoạt động sao cho khi HS cần GV đáp ứng đúng thời điểm mới có hiệu quả.
          Với quan niệm hình thành kỹ năng nghề nghiệp là chính, nên phần hình thành kỹ năng phân tích THHT và lập kế hoạch không dành quá nhiều thời gian để thực hiện, GV chỉ cần trình bày qua nội dung và đưa ra sản phẩm đã chuẩn bị. Việc này được thực hiện nhiều lần sẽ dần hình thành cho HS thói quen phân tích THHT và lập kế hoạch cho bản thân sau này, cũng như HS biết tại sao GV phải có những sản phẩm đó. Trường hợp đặc biệt, muốn phát huy tính tích cực của HS, GV có thể tập trung tổ chức hoạt động này, nhưng điều đó không được khuyến khích trong dạy học tích hợp. Bởi vì, có thể HS có thể xây dựng qui trình khác với qui trình mà dây chuyền sản xuất đang cần.

**Giai đoạn 3:**Tổ chức thực hiện theo kế hoạch, qui trình đã lập
          Trong giai đoạn này có những việc phải làm là:
     -    Thao tác mẫu của GV
     -    Trình bày tổng quát qui trình đã lập
     -    Thao tác thử của HS
     -    Đánh giá thao tác thử của HS
     -    Lưu ý các lỗi thường gặp, nguyên nhân và biện pháp khắc phục, phòng tránh.
     -    Trang bị kiến thức lý thuyết cần thiết.
          Tùy theo mức độ đơn giản hay phức tạp của vấn đề đặt ra mà các kỹ năng cần hình thành được tổ chức hợp lý.

**Giai đoạn 4:**Tổ chức đánh giá
          Bước cuối cùng của dạy học định hướng hoạt động là GV tổ chức đánh giá quá trình giải quyết vấn đề. Nội dung đánh giá bao gồm:
     -  Về kỹ năng: Mức độ hình thành các kỹ năng của bài học. Thông qua quá trình theo dõi HS luyện tập GV đã nắm bắt thao tác của từng HS, sản phẩm thu được của các em so với sản phẩm mẫu.
     -  Về kiến thức: Mức độ lĩnh hội các kiến thức lý thuyết mới cũng như mức độ vận dụng kiến thức đã học vào quá trình luyện tập.
     -  Về thái độ: GV đã quan sát thái độ học tập của HS từ giai đoạn đầu đến giai đoạn cuối ra sao, diễn biến tâm lý có đúng như dự đoán của GV không. Thái độ học tập của biểu hiện qua tinh thần học tập hăng say, tích cực hay thụ động, miễn cưỡng... tò mò khoa học, muốn hỏi nhiều điều hay chỉ dừng lại ở thắc mắc trong đầu...
Ngoài ra GV có thể đánh giá thêm về tiến độ thời gian, về độ khó của vấn đề trên tinh thần động viên HS học tốt hơn sau này.

**1.3. TỔ CHỨC DẠY HỌC TÍCH HỢP**

**1.3.1. Bài dạy học tích hợp**

***1.3.1.1. Bài dạy tích hợp***

           Bài dạy tích hợp là đơn vị học tập nhỏ nhất có khả năng hình thành nơi người học cả kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết để giải quyết 1 công việc hoặc một phần công việc chuyên môn cụ thể, góp phần hình thành năng lực thực hiện hoạt động nghề nghiệp của họ.

            Khi xây dựng bài dạy theo quan điểm tích hợp, người GV không chỉ chú trọng nội dung kiến thức tích hợp mà còn phải xây dựng một hệ thống hoạt động, thao tác tương ứng nhằm tổ chức, dẫn dắt người học từng bước thực hiện để hình thành năng lực. Bài dạy theo quan điểm tích hợp phải là một giờ học hoạt động phức hợp đòi hỏi sự tích hợp các kiến thức, kỹ năng chuyên môn để giải quyết tình huống nghề nghiệp.

            Bài dạy tích hợp liên quan đến các thành phần sau:
     -    Chương trình đào tạo nghề
     -    Mô đun giảng dạy
     -    Giáo án tích hợp
     -    Đề cương bài giảng theo giáo án
     -    Đề kiểm tra
     -    Các mô phỏng, bản vẽ, biểu mẫu sử dụng trong bài giảng

*Trong đó*, giáo án tích hợp là thành phần quan trọng nhất. Vì vậy, để tổ chức dạy học tích hợp thành công đó là GV phải biên soạn được giáo án tích hợp phù hợp với trình độ của người học, với điều kiện thực tiễn của cơ sở đào tạo, nhưng vẫn đảm bảo thời gian và nội dung theo chương trình khung đã quy định.

***1.3.1.2. Giáo án tích hợp***
     §  Giáo án tích hợp không phải là một bản đề cương kiến thức để giáo viên lên lớp truyền thụ áp đặt cho người học, mà là một bản thiết kế các hoạt động, tình huống nhằm tổ chức cho người học thực hiện trong giờ lên lớp để giải quyết các nhiệm vụ học tập. Việc xây dựng giáo án tích hợp phải đảm bảo các nội dung và cấu trúc đặc thù. Việc lựa chọn hoạt động của giáo viên và học sinh đòi hỏi sự sáng tạo linh hoạt để người học thông qua hoạt động mà tự chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng và thái độ đối với lao động nghề nghiệp và cuộc sống.
     §  *Cấu trúc giáo án tích hợp*
     Kết hợp nghị định 62 và công văn 1610, người nghiên cứu đưa ra cấu trúc cơ bản của giáo án tích hợp.

|  |  |
| --- | --- |
| GIÁO ÁN SỐ:....... | Thời gian thực hiện:.................................................Tên bài học trước:.....................................................Thực hiện từ ngày........ đến ngày........... |

**TÊN BÀI:**

............................................................................................................................................

**MỤC TIÊU CỦA BÀI:**
Sau khi học xong bài này người học có khả năng:
............................................................................................................................................

**ĐỒ DÙNG VÀ TRANG THIẾT BỊ DẠY HỌC**
............................................................................................................................................

**HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**
............................................................................................................................................

**I. ỔN ĐỊNH LỚP HỌC:** Thời gian:..............................

**II. THỰC HIỆN BÀI HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Hoạt động dạy học** | **Thời gian** |
| **Hoạt độnggiáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **1** | **Dẫn nhập:***Giới thiệu tổng quan về bài học. Ví dụ: lịch sử, vị trí, vai trò, câu chuyện, hình ảnh…liên quan đến bài học.* |  *Lựa chọn các hoạt động phù hợp* |  *Lựa chọn các hoạt động phù hợp* |    |
| **2** | **Giới thiêu chủ đề:** |   |   |   |
| ***- Tên bài học:******- Mục tiêu:******- Nội dung bài học:****(Giới thiệu tổng quan về quy trình công nghệ hoặc trình tự thực hiện kỹ năng cần đạt được theo mục tiêu của bài học)*+ Tiểu kỹ năng 1 (công việc 1)+ Tiểu kỹ năng 2 (công việc 2)+ Tiểu kỹ năng n (công việc n) | *Lựa chọn các hoạt động phù hợp* | *Lựa chọn các hoạt động phù hợp* |   |
| **3**   | **Giải quyết vấn đề** |   |   |   |
| ***1. Tiểu kỹ năng 1 (công việc 1)****a. Lý thuyết liên quan: (chỉ dạy những kiến thức lý thuyết liên quan đến tiểu kỹ năng 1)**b. Trình tự thực hiện: (hướng dẫn ban đầu thực hiện tiểu kỹ năng 1)**c. Thực hành: (hướng dẫn thường xuyên thực hiện tiểu kỹ năng 1)* | *Lựa chọn các hoạt động phù hợp* | *Lựa chọn các hoạt động phù hợp* |   |
| ………………………………. |   |   |   |
| ***n. Tiểu kỹ năng n (công việc n)****(Các phần tương tự như thực hiện tiểu kỹ năng 1)* | *Lựa chọn các hoạt độngphù hợp* | *Lựa chọn các hoạt động phù hợp* |   |
| **4** | **Kết thúc vấn đề***- Củng cố kiến thức: (nhấn mạnh các kiến thức lý thuyết liên quan cần lưu ý)**- Củng cố kỹ năng: (cũng cố các kỹ năng cần lưu ý; các sai hỏng thường gặp và các cách khắc phục...)**- Nhận xét về kết quả học tập: (đánh giá về ý thức và kết quả học tập)**- Hướng dẫn chuẩn bị cho buổi học sau: (về kiến thức, về vật tư, dụng cụ...)* |  *Lựa chọn các hoạt độngphù hợp* |  *Lựa chọn các hoạt động phù hợp* |     |
| **5** | **Hướng dẫn tự học** |   |   |   |
| *- Hướng dẫn các tài liệu liên quan đến nội dung của bài học để học sinh tham khảo.**- Hướng dẫn tự rèn luyện.* | *Lựa chọn các hoạt độngphù hợp* | *Lựa chọn các hoạt động phù hợp* |   |

**III. RÚT KINH NGHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**
............................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA/TRƯỞNG TỔ MÔN** | *Ngày.... tháng.... năm***GIÁO VIÊN**   |

**1.3.2. Quy trình tổ chức dạy học tích hợp**
          Từ cơ sở lý luận về dạy học tích hợp, thì quy trình tổ chức dạy học tích hợp  như sau:



*Hình 1.9:*Quy trình tổ chức dạy học tích hợp

***Bước 1:* Xác định bài dạy tích hợp**
            Xác định các bài dạy tích hợp thông qua hoạt động **phân tích nghề**, các bài dạy tập trung hướng đến **hình thành các năng lực**, phần lý thuyết trong bài dạy là **kiến thức lý thuyết mới, phục vụ cho việc thực hành kỹ năng.**

|  |
| --- |
| ***Bước 2:* Biên soạn giáo án tích hợp**http://cvct3.edu.vn/uploadcongtyxaydung/images/thep-trong-nuoc/cacbuoc_biensoan_gath.jpg*Hình 1.10*: Các bước biên soạn giáo án tích hợp(1)    **Xác định mục tiêu của bài học**        Để xác định mục tiêu của giáo án cần: Tham khảo mục tiêu của mô đun trong hệ thống các mô đun của chương trình đào tạo nghề và phiếu phân tích công việc, xác định vị trí của mô đun, bài trong chương trình đào tạo nghề, từ đó xác định chi tiết mục tiêu học tập của từng bài ở 3 mặt **kiến thức, kỹ năng và thái độ**.(2)    **Xác định nội dung bài học**       Dựa vào mục tiêu sẽ chọn lọc nội dung trình bày ngắn gọn, súc tích, tránh đưa vào bài quá nhiều kiến thức mà không phân biệt được kiến thức chính yếu với kiến thức thứ yếu hoặc ngược lại làm bài dạy tích hợp sơ lược, thiếu trọng tâm. Ngoài ra, dựa vào mục tiêu để biết cách sắp xếp, trình bày nội dung kiến thức một cách dễ hiểu, mạch lạc, logic, chặt chẽ, giúp HS hiểu bài và ghi bài một cách dễ dàng.     -   Xác định các **tiểu kỹ năng cần thực hiện**trong bài học     -   Xác định những kiến thức liên quan đến các tiểu kỹ năng(3)    **Xác định các hoạt động dạy-học của GV và HS**     -   Hoạt động dạy và học tập trung hướng tới mục tiêu     -   HS phải hình thành và phát huy năng lực hợp tác     -   Để HS nêu cao trách nhiệm trong quá trình học     -   HS phải học cách tìm kiếm thông tin     -   HS bộc lộ năng lực     -   HS rèn luyện để hình thành kỹ năng nghề        Từ việc xác định các hoạt động học tập trên thì người giáo viên sẽ lựa chọn được phương pháp dạy học phù hợp cho từng bài dạy(4)    **Xác định các phương tiện dạy học sử dụng trong bài dạy**        Căn cứ vào nội dung và phương pháp dạy học mà giáo viên lựa chọn các phương tiện dạy học nhằm tổ chức tốt hoạt động dạy - học của bài học.(5)   **Xác định thời gian cho mỗi nội dung của giáo án.** Trong việc xác định thời gian thực hiện giáo án cần chú trọng thời gian dạy - học tiểu kỹ năng.(6)   **Rút kinh nghiệm sau khi thực hiện giáo án**: Công tác chuẩn bị, quá trình thực hiện, kiểm tra, đánh giá kiến thức, kỹ năng và thái độ mà học sinh lĩnh hội được.***Bước 3:*Thực hiện bài dạy tích hợp**         Bài dạy tích hợp tương ứng với kỹ năng, kỹ năng là năng lực hay khả năng của chủ thể thực hiện thuần thục một hay một chuỗi hành động trên cơ sở hiểu biết (kiến thức hoặc kinh nghiệm) nhằm tạo ra kết quả mong đợi. Trong kỹ năng này thường gồm nhiều tiểu kỹ năng. Vì vậy, để thực hiện bài dạy tích hợp, GV cần dạy từng tiểu kỹ năng. http://cvct3.edu.vn/uploadcongtyxaydung/images/thep-trong-nuoc/tieukynang_1.jpghttp://cvct3.edu.vn/uploadcongtyxaydung/images/thep-trong-nuoc/tieukynang_n.jpg *Hình 1.11*: Hoạt động của GV và HS trong từng tiểu kỹ năng***Bước 4:*Kiểm tra đánh giá**     -   Học sinh: Thực hiện bài kiểm tra về các mặt kiến thức, kỹ năng, thái độ theo mục tiêu bài học đề ra.     -   Giáo viên: Từ kết quả kiểm tra mà học sinh đạt được, giáo viên sẽ điều chỉnh nội dung, thay đổi phương pháp dạy học để chất lượng dạy - học ngày mộttốt hơn.***Kết luận:***Trên đây là 4 bước cơ bản để tổ chức dạy học tích hợp. Bốn bước này có mối quan hệ chặt chẽ và bổ sung cho nhau, giúp người giáo viên tổ chức dạy học tích hợp thành công.**1.3.3. Điều kiện tổ chức dạy học tích hợp**        Bên cạnh quy trình tổ chức dạy học đã nêu, để tổ chức dạy học tích hợp thành công cần có các điều kiện sau:     -   *Chương trình đào tạo*: Chương trìnhđào tạo được xây dựng mới theo hướng mô đun hóa và định hướng đầu ra là năng lực hành nghề.     -   *Phương pháp dạy học*: Các phương pháp dạy học được áp dụng theo định hướng hành động, tích hợp giữa truyền thụ kiến thức/lý thuyết với hình thành rèn và luyện kỹ năng/thực hành, nhằm tạo điều kiện cho người học chủ động tham gia và hình thành cho người học năng lực thực hành nghề.     -   *Phương tiện dạy học*: Phương tiện dạy học bao gồm cả học liệu được thiết kế, phát triển phù hợp với mô đun đào tạo.     -   *Giáo viên*: Giảng dạy tích hợp là dạy kết hợp lý thuyết và thực hành, do vậy giáo viên phải đảm bảo dạy được cả lý thuyết và thực hành nghề. Ngoài kiến thức chuyên môn, kỹ năng tay nghề thì giáo viên phải có trình độ xác định các mục tiêu bài dạy, phân bố thời gian hợp lý, chọn lựa phương pháp dạy học phù hợp, khả năng bao quát và điều hành hoạt động của người học.     -   *Học sinh*: Học sinh phải chủ động, tích cực, độc lập, có tinh thần hợp tác.     -   *Đánh giá*: Đánh giá kết quả học tập nhằm xác định/công nhận các năng lực mà người học đã đạt được thong qua đánh giá sự thực hiện cũng như mức độ đạt được các mục tiêu kiến thức, kỹ năng và thái độ.     -   *Cơ sở vật chất*: Bản chất của dạy học tích hợp là tổ chức dạy học kết hợp giữa dạy lý thuyết và dạy thực hành trong cùng không gian, thời gian và địa điểm. Điều này có nghĩa là khi dạy một kỹ năng nào đó thì phần kiến thức liên quan đến đâu sẽ được dạy đến đó và sẽ được thực hành ngay kỹ năng đó. Do đó phòng dạy tích hợp sẽ khác phòng dạy lý thuyết và phòng chuyên dạy thực hành, tức là phải trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học, cũng như dụng cụ thực hành kỹ năng, cụ thể phải đáp ứng điều kiện dạy được cả lý thuyết và thực hành: hiện tại chưa có chuẩn quy định về loại phòng này. Tuy nhiên do đặc điểm của việc tổ chức dạy học tích hợp cho nên phòng học phải có chỗ để học lý thuyết đồng thời cũng phải có chỗ để bố trí máy móc thiết bị thực hành. Vì vậy, diện tích phòng dạy học tích hợp phải đủ lớn để kê bàn, ghế học lý thuyết, lắp đặt các thiết bị hỗ trợ giảng dạy lý thuyết, lắp đặt đủ các thiết bị thực hành cho học sinh.  **Khoa Sư phạm Dạy nghề** |
|  |